TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 69/2020/QĐ-TA	*Bình Dương, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Công

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Trung Hiếu.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 78/2020/QĐ-TA ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Lâm Thanh T, giới tính: Nam.

Sinh ngày 06/10/2000.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12.

Nguyên quán: Hậu Giang.

Thường trú: Ấp X Th, xã V T, huyện V Th, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Lâm Ch và bà Trần Thị Ngọc Á.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Văn Hà, làm đại diện.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 20/7/2020, Công an phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lâm Thanh T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc và tại phiên họp T khai nhận sử dụng ma túy từ tháng 6 năm 2018 và lần sử dụng gần nhất ngày 20/7/2020.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thanh Tùng, do Tùng không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy. Đề nghị đưa Lâm Thanh T vào cai nghiện bắt buộc thời gian từ 14 đến 16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Xin giảm mức thời gian cai nghiện.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm về việc đưa Lâm Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do T nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án thị xã Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thanh T do nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án thì Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Lâm Thanh T lập ngày 20/7/2020 do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 03/9/2020 Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định 221/2013/CP ngày 14/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Lâm Thanh T trong việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm y tế thành phố D A, tỉnh Bình Dương (bút lục 08). Ma túy T sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Việc sử dụng ma túy dẫn đến nghiện của T đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy, khoản 1, 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nơi cư trú: Lâm Thanh T có hộ khẩu thường trú tại ấp X Th, xã V T, huyện V Th, tỉnh Hậu Giang. Tại phiên họp, Lâm Thanh T khai nhận đang theo làm các công trình xây dựng nên không có một nơi ở nhất định. Qua xác minh tại Công an phường B A, thành phố D A thì T không có nơi ở nhất định tại phường B A đồng thời Công an phường T B, thành D A, tỉnh Bình Dương có văn bản đề nghị Công an xã V T, huyện V Th, tỉnh Hậu Giang xác minh L có thường xuyên sinh sống tại địa phương hay không nhưng đến nay không nhận được văn bản trả lời của Công an xã V T. Vì vậy, xác định Lâm Thanh T không có nơi cư trú ổn định.

Lâm Thanh T là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa Lâm Thanh T đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét T có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp hôm nay Lâm Thanh T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về nhân thân: Lâm Thanh T là người chưa có tiền án, tiền sự.

Đối với ý kiến của đại diện phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An trong việc đưa Lâm Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thanh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An; Công an thành phố Dĩ An và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Dĩ An;*
- *Trưởng phòng lao động –TB và XH TP. Dĩ An;*
- *Trưởng CA thành phố Dĩ An;*
- *UBND nơi người bị áp dụng cư trú;*
- *Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;*
- *Người bị áp dụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công